TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:322/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 150/2025/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.Bà **Nguyễn Thị Ngọc Y**, sinh ngày: 24/09/1987, do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/5/2022

Địa chỉ: , xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.Ông **Nguyễn Ngọc G**, sinh ngày: 04/10/1986,, do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2022

Địa chỉ: , xã B, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Nguyễn Ngọc G đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Uỷ ban nhân dân xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 18/01/2013 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung tên: Nguyễn Y Vy, sinh ngày: 14/01/2014 và Nguyễn Y N, sinh ngày: 30/04/2016. Bà Y và ông G thỏa thuận giao trẻ V và trẻ N cho cho bà Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ghi nhận bà Y không yêu cầu ông G cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: không có.

2. Về lệ phí: Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Nguyễn Ngọc G chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Nguyễn Ngọc G đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005806 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Nguyễn Ngọc G đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (2).
- VKSND KV10-Tp.HCM(2).
- THADS Tp.HCM(1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan